




2 Canh bằng máy.

- Nghiêng máy qua trái và qua phải để cho cột mức điện tử ở giữa chuyển sang màu xanh.




- Nếu bảng điều chỉnh điện tử không xuất hiện ở bước 1, nhấn phím MENU và chọn mục [Custom Display] trong bảng , sau đó đánh dấu ✓ ở  hay .
- Nếu như bạn nghiêng máy hơi quá về phía trước hoặc phía sau, thì bảng điều chỉnh cân bằng điện tử sẽ chuyển sang màu xám và thoát khỏi chế độ này.
- Không sử dụng được chức năng này khi máy ở chế độ quay phim.
- Giữ máy theo chiều thẳng đứng sẽ làm thay đổi hướng của bảng điều chỉnh cân bằng điện tử.
- Nếu như không thể chụp 1 cách cân bằng ngay cả khi đã sử dụng bảng điều chỉnh cân bằng điện tử. Hãy xác định lại bảng cân bằng.

Hướng Dẫn Hiệu Chỉnh Mắt Đỏ

Cho phép hiệu chỉnh mắt đỏ khi chụp với đèn flash.








1 Chọn mục [Flash Control].

- Nhấn phím Menu, chọn mục [Flash Control] trong bảng  và nhấn phím FUNC./SET.



2 Cài đặt.

- Nhấn phím   hoặc phím xoay để chọn mục [Red-Eye Corr.], sau đó nhấn phím   để chọn chế độ [On].
- ▶ Trên màn hình hiển thị biểu tượng .



Máy có thể hiệu chỉnh những phần ngoài việc hiệu chỉnh mắt bị đỏ. Ví dụ như phần phần trang điểm màu đỏ xung quanh mắt.



- Có thể hiệu chỉnh những hình đã chụp.
- Có thể mở màn hình ở bước 2 bằng cách nhấn phím \rightarrow sau đó nhấn phím MENU, hoặc nhấn giữ phím \rightarrow trong vài giây.
- Chức năng này không được sử dụng khi ở chế độ chụp RAW hoặc RAW+JPEG.

Bù Sáng có Đánh Flash

Tương tự như chức năng bù sáng trang 46, cho phép điều chỉnh mức sáng trong phạm vi ± 2 khi có đánh flash.




Chọn mức bù sáng.

- Sau khi nhấn phím \rightarrow , nhấn liên phím xoay phía trước máy để chọn mức bù sáng, sau đó nhấn phím FUNC./SET.





Safety FE

Máy tự động điều chỉnh tốc độ màn trập hoặc khẩu độ khi đánh flash để tránh bị dư sáng và xóa bỏ các điểm sáng trong khung hình. Tuy nhiên máy sẽ không thể tự động điều chỉnh tốc độ màn trập hoặc khẩu độ nếu như nhấn phím MENU, ở bảng , chọn mục [Safety FE] trong [Flash Control] ở chế độ [Off].



Có thể cài đặt mức bù sáng bằng những cách bên dưới. Tuy nhiên, có thể không sử dụng được phím \rightarrow để cài đặt khi đang gắn flash rời (bán riêng). Trong trường hợp này, cài đặt mức bù sáng với phương pháp có đánh dấu *.

- Sau khi nhấn phím FUNC./SET, sử dụng phím \uparrow \downarrow để chọn chế độ  sau đó nhấn phím \leftarrow \rightarrow hoặc sử dụng phím xoay *
- Nhấn phím MENU, trong bảng , chọn mục [Flash Control], sau đó chọn mục [Flash Exp. Comp] và sử dụng phím \leftarrow \rightarrow *.
- Nhấn phím \rightarrow , sau đó nhấn phím MENU, hoặc nhấn và giữ phím \rightarrow trong vài giây sẽ xuất hiện bảng cài đặt. Chọn mục [Flash Exp. Comp], sau đó sử dụng phím \leftarrow \rightarrow .



Điều chỉnh Lượng Flash Đánh Ra

Cho phép chọn 1 trong 3 mức flash khi ở chế độ **M**.

1 Chọn chế độ chụp **M**.



2 Chọn mức flash.

- Sau khi nhấn phím **➡**, nhấn liền phím xoay phía trước máy để chọn mức flash đánh ra, sau đó nhấn phím FUNC./SET.
- ▶ Trên màn hình hiển thị hình



Có thể cài đặt mức flash đánh ra bằng những cách bên dưới. Tuy nhiên, có thể không sử dụng được phím **➡** để cài đặt khi đang gắn flash rời (bán] riêng). Trong trường hợp này, cài đặt mức flash đánh ra với phương pháp có đánh dấu *.

- Sau khi nhấn phím FUNC./SET, sử dụng phím **▲ ▼** để chọn chế độ sau đó nhấn phím **◀ ▶** hoặc sử dụng phím xoay *
- Nhấn phím MENU, trong bảng , chọn mục [Flash Control], sau đó chọn mục [Flash Output] và sử dụng phím **◀ ▶** *.
- Nhấn phím **➡**, sau đó nhấn phím MENU, hoặc nhấn và giữ phím **➡** trong vài giây sẽ xuất hiện bảng cài đặt. Chọn mục [Flash Output], sau đó sử dụng phím **◀ ▶**.

Chức năng Nhận Dạng Mắt Nhắm

Trên màn hình sẽ hiển thị biểu tượng khi máy nhận diện được chủ thể nhắm mắt khi chụp.



1 Chọn chức năng [Blink Detection].

- Nhấn phím Menu, chọn mục [Blink Detection] trong bảng . Sử dụng phím **◀ ▶** để chọn chế độ [On].

2 Chụp.

- ▶ Biểu tượng và 1 khung sẽ xuất hiện quanh vùng mắt khi chủ thể đó nhắm mắt.



- Máy chỉ nhận diện chủ thể nhắm mắt đối với hình chụp cuối cùng khi ở các chế độ và nếu chọn chụp từ 2 hình trở lên.
- Máy chỉ nhận diện chủ thể nhắm mắt đối với hình chụp cuối cùng khi ở các chế độ và .
- Không sử dụng chức năng này khi ở chế độ chụp , và .

Lưu Các Cài Đặt Khi Chụp

Chức năng này cho phép cài đặt và lưu lại các chế độ chụp theo ý người sử dụng trong 2 chế độ chụp **C1** và **C2**. Ngay cả khi bạn chuyển sang các chế độ chụp khác hoặc tắt máy, các cài đặt mà thông thường sẽ bị xoá như (chụp hẹn giờ,...) sẽ được lưu lại.

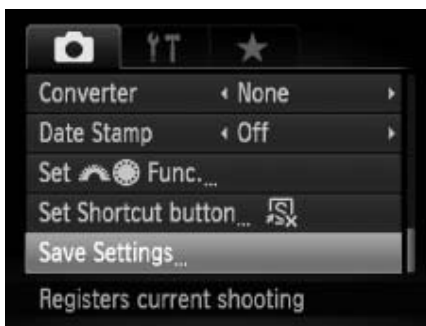
Các cài đặt có thể được lưu.

- Các chế độ chụp (P, Tv, Av và M).
- Các chức năng trong P, Tv, Av hoặc M.
- Các chức năng trong bảng cài đặt chức năng chụp.
- Vị trí zoom.
- Lấy nét bằng tay.
- Các chức năng trong My Menu.

1 Chọn chế độ chụp bạn muốn lưu lại và điều chỉnh các cài đặt.

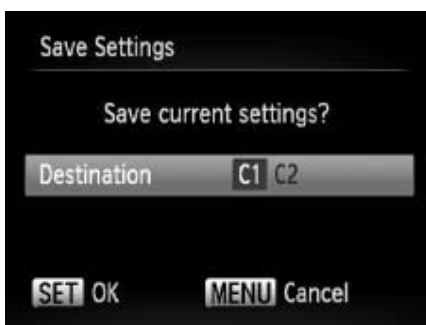
2 Chọn mục [Save Settings].

- Nhấn phím MENU, trong bảng chọn mục [Save Settings] và nhấn phím FUNC./SET.



3 Lưu giữ các cài đặt.

- Sử dụng phím hoặc phím xoay để chọn **C1** hoặc **C2**, sau đó nhấn phím FUNC./SET.

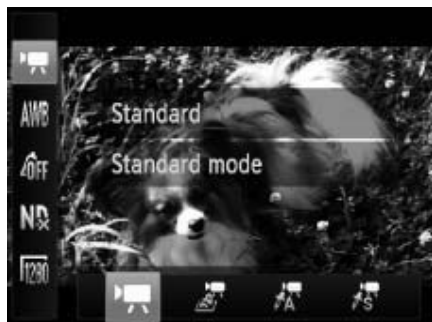




- Để thay đổi các cài đặt đã được lưu từ trước (trừ chế độ chụp), xoay phím chọn đến chế độ **C1**, **C2** điều chỉnh các cài đặt và thực hiện lại bước 2 – 3 ở trên. Những cài đặt này không ảnh hưởng đến các chế độ chụp khác.
- Xoay phím chọn đến chế độ **C1** hoặc **C2** chọn mục [Reset All] để huỷ các cài đặt đã lưu và trở về các cài đặt mặc định của máy.

Thay Đổi Chế Độ Quay Phim

Cho phép chọn trong 4 chế độ quay.



Chọn một chế độ quay.

- Sau khi nhấn phím FUNC./SET, sử dụng phím \uparrow \downarrow để chọn chế độ .
- Sử dụng phím \leftarrow \rightarrow hoặc phím xoay để chọn 1 giá trị cài đặt sau đó nhấn phím FUNC./SET.

| | |
|------------------|---|
| Standard | Chế độ chuẩn. |
| Miniature Effect | Quay với hiệu ứng thu nhỏ. |
| Color Accent | Color Accent: Chuyển tất cả màu sắc sang màu trắng đen trừ màu sắc được chọn giữ lại. |
| Color Swap | Color Swap: Chuyển 1 màu sang 1 màu đã chọn. |

Ở chế độ và , màu sắc có thể thay đổi không như ý muốn ở một số điều kiện chụp.

Quay Phim Với Hiệu Ứng Thu Nhỏ (Miniature Effect)

Chức năng quay với hiệu ứng thu nhỏ. Các chủ thể trong khung hình sẽ chuyển động nhanh hơn khi xem lại. Không lưu kèm âm thanh.

1 Chọn chế độ .

- Thực hiện theo các bước bên trên để chọn .
- ▶ Trên màn hình xuất hiện khung màu trắng (Vùng hình trong khung không bị mờ).



2 Chọn vùng lấy nét.

- Nhấn phím DISP.
- Xoay phím zoom để thay đổi kích cỡ của khung và sử dụng phím **▲ ▼** để thay đổi vị trí của khung.



3 Chọn tốc độ xem lại.

- Nhấn phím MENU.
- Sử dụng phím **◀ ▶** hoặc phím xoay để chọn 1 giá trị cài đặt.
- Nhấn phím MENU.

4 Quay phim.

Tốc độ khi xem lại (Đoạn clip 1 phút)

| Tốc độ | Thời gian xem lại |
|--------|-------------------|
| 5x | 12 sec. |
| 10x | 6 sec. |
| 20x | 3 sec. |



- Ở bước 2, nếu nhấn phím FUNC./SET thì khung sẽ chuyển hướng ngang/dọc. Sử dụng các phím **◀ ▶** để thay đổi vị trí khung khi nó đang ở chiều thẳng đứng.
- Giữ máy theo chiều thẳng đứng sẽ làm thay đổi hướng của khung.
- Có thể không đạt được những kết quả hiệu ứng như mong muốn tùy vào các điều kiện quay. Hãy quay nhiều lần với các mức hiệu ứng khác nhau để chọn được kết quả như ý muốn.

Thay Đổi Chất Lượng Hình Ảnh Khi Quay Phim

Cho phép chọn lựa giữa 3 chế độ cài đặt chất lượng ảnh khi quay phim.



1 Chọn chức năng cài đặt.

- Sau khi nhấn phím FUNC./SET, sử dụng phím \uparrow \downarrow để chọn biểu tượng $\overline{1280}$.

2 Chọn chế độ cài đặt.

- Sử dụng phím \leftarrow \rightarrow hoặc phím xoay để chọn 1 giá trị cài đặt sau đó nhấn phím FUNC./SET.
- ▶ Trên màn hình hiển thị chế độ được chọn.

Bảng Thông Tin

| Chất lượng ảnh (Số ảnh điểm/ Tỷ lệ khung) | Nội dung |
|--|--|
| $\overline{1280}$ 1280 x 720 ảnh điểm, 24 khung/giây.* | Quay phim HD. |
| $\overline{640}$ 640 x 480 ảnh điểm, 30 khung/giây. | Chế độ quay chuẩn. |
| $\overline{320}$ 320 x 240 ảnh điểm, 30 khung/giây. | Số điểm ảnh ít hơn nên chất lượng ảnh cũng thấp hơn so với chế độ chuẩn $\overline{640}$, tuy nhiên thời gian quay sẽ nhiều hơn gấp ba lần. |

* Xem lại ở 30 khung/giây.

Thời gian quay

| Dung lượng thẻ nhớ Chất lượng ảnh | 4 GB | 16 GB |
|---|---------------------|---------------------|
| | $\overline{1280}$ | 25 phút 08 giây |
| $\overline{640}$ | 43 phút 43 giây | 2 h 59 phút 03 giây |
| $\overline{320}$ | 1 h 58 phút 19 giây | 8 h 04 phút 30 giây |

- Dựa theo chuẩn Canon.
- Máy tự động ngừng quay khi đã quay đến 4GB hoặc đã quay khoảng 29 phút 59 giây ở chế độ $\overline{1280}$ hoặc khoảng 1h đối với chế độ quay $\overline{640}$ và $\overline{320}$.
- Ở 1 số thẻ nhớ, máy có thể ngừng quay ngay cả khi chưa đến dung lượng tối đa. Nên sử dụng thẻ SD class 4 trở lên.

Chức Năng Khóa Phơi Sáng

Chức năng này cho phép khóa phơi sáng hoặc điều chỉnh mức sáng trong khoảng ± 2 .

1 Lấy nét.

- Nhấn nhẹ phím chụp để máy lấy nét.



2 Khóa phơi sáng.

- Sau khi thả tay khỏi phím nhấn chụp, nhấn phím **X** để khóa sáng. Trên màn hình hiển thị thanh điều chỉnh phơi sáng.
- Nhấn lại phím **X** để hủy chế độ này.

3 Thay đổi phơi sáng.


- Nhìn vào màn hình, xoay phím xoay để điều chỉnh mức sáng theo chủ ý riêng.

4 Quay phim.

Cách Sử Dụng Bộ Lọc Gió

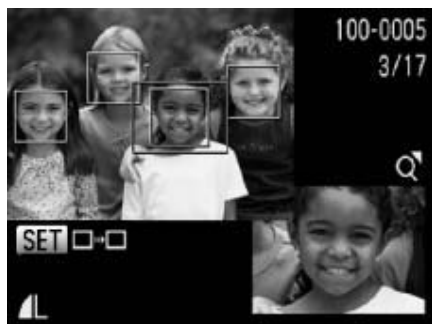
Bộ lọc gió sẽ ngăn chặn tiếng ồn khi gió lớn. Tuy nhiên, có thể có những âm thanh không tự nhiên khi quay ở những vùng không có gió.



- Nhấn phím MENU, chọn [Wind Filter] trong bảng , sau đó sử dụng phím **←** **→** để chọn mục [On].

Kiểm Tra Nét

Chức năng này cho phép phóng to vùng hình ảnh trong khung lấy nét AF hoặc vùng hình ảnh của chủ thể được nhận diện để kiểm tra nét.




1 Nhấn phím DISP. để chuyển sang chế độ kiểm tra nét.





- ▶ Một khung màu trắng sẽ xuất hiện tại vị trí khung lấy nét AF hiển thị.
- ▶ Một khung màu xám sẽ xuất hiện tại khuôn mặt chủ thể được nhận diện khi xem lại.
- ▶ Vùng hình ảnh trong khung màu cam sẽ phóng to.



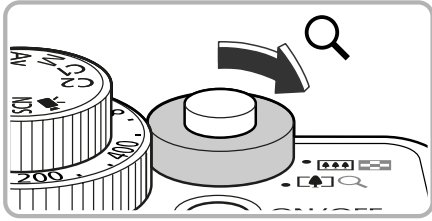
2 Chuyển đổi giữa các khung.

- Xoay phím zoom đến hình .
- ▶ Hiển thị khung màn hình phía bên trái.
- Nhấn phím FUNC./SET để chuyển sang 1 khung khác khi có hiển thị nhiều khung.

3 Thay đổi mức phóng to hoặc vị trí phóng.






- Sử dụng phím zoom để thay đổi kích cỡ hiển thị, và phím     để thay đổi vị trí phóng khi đang kiểm tra nét.
- Nhấn phím MENU để về màn hình bước 1.

Chức Năng Phóng To Hình



Vị trí của vùng hình được hiển thị

Xoay phím zoom đến vị trí

- Hình ảnh sẽ được phóng to. Nếu tiếp tục giữ và xoay phím zoom sẽ phóng to gấp 10x.
- Sử dụng các phím     để di chuyển vị trí cần phóng.
- Xoay phím zoom đến vị trí  để thu nhỏ hình lại. Hoặc tiếp tục xoay để trở về chế độ xem hình bình thường.
- Xoay phím xoay sẽ chuyển sang hình khác.



Nhấn phím MENU khi đang phóng hình để chuyển nhanh về chế độ xem hình bình thường.


Hiển Thị Nhiều Hình Khác Nhau (Smart Shuffle)

Máy sẽ chọn 4 hình dựa trên hình ảnh được hiển thị. Máy sẽ tiếp tục chọn thêm khi bạn đã chọn xem 1 hình trong số 4 hình đó.

Hiệu ứng này sẽ phát huy tác dụng tối ưu nếu có nhiều hình chụp.



1 Chọn mục [Smart Shuffle].

- Nhấn phím MENU, chọn [Smart Shuffle] trong bảng , sau đó nhấn phím FUNC./SET.
- ▶ Hiển thị 4 hình cho bạn lựa chọn.



2 Chọn hình để xem.

- Sử dụng các phím **↑ ↓ ← →** để chọn hình muốn xem tiếp theo.
- ▶ Hình được chọn xem sẽ hiển thị ở giữa màn hình, và xuất hiện 4 hình khác tiếp theo ở
- Nhấn phím **FUNC./SET** để xem hình ở giữa toàn màn hình. Nhấn lại phím **FUNC./SET** để về kích cỡ ban đầu. Có thể sử dụng phím **zoom** để điều chỉnh.
- Nhấn phím **MENU** để trở về chế độ xem hình bình thường.

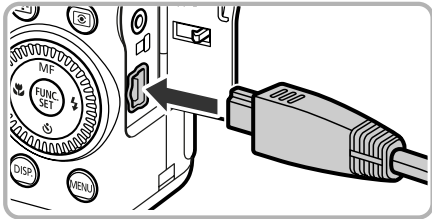


- Chỉ sử dụng chế độ này đối với hình chụp từ máy này.
- [Smart Shuffle] sẽ không được sử dụng trong các trường hợp sau:
 - Nếu có ít hơn 50 hình được chụp bằng máy này đang lưu trong thẻ nhớ.
 - Nếu bạn chọn xem lại ở chế độ khác không phải ở chế độ Smart Shuffle.
 - Trong suốt quá trình xem lại bằng chế độ chọn lọc (Filtered).

Hướng Dẫn Xem Hình Trên Ti Vi

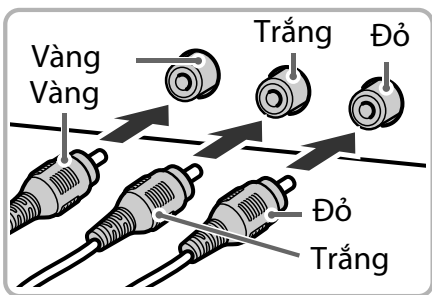
Có thể xem lại hình đã chụp trên ti vi bằng cách sử dụng cáp AV (kèm theo máy) để kết nối máy ảnh với ti vi.

1 Tắt máy ảnh và TV.

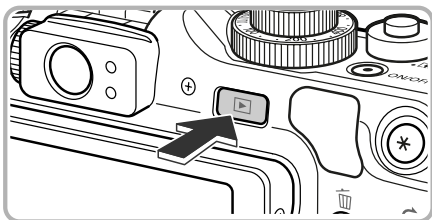


2 Kết nối máy ảnh với TV.


- Mở nắp đậy cổng kết nối và gắn một đầu cáp vào cổng kết nối của máy ảnh.
- Gắn đầu cáp còn lại vào các cổng của tivi. (theo hình bên).



3 Mở TV và chuyển sang chế độ xem video.



4 Mở máy ảnh.

- Nhấn phím xem lại 
- ▶ Hình sẽ hiển thị trên tivi (không hiển thị trên màn hình máy ảnh).
- Tắt máy ảnh và tivi, tháo cáp kết nối sau khi đã xem xong.

? Vì sao hình không hiển thị đúng trên TV?

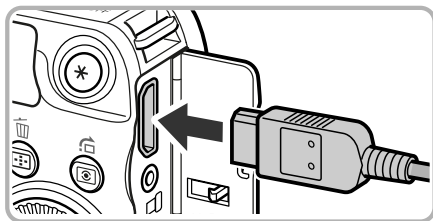
Khi hệ màu TV và máy ảnh không tương thích (NTSC/PAL), hình ảnh sẽ không được hiển thị đúng màu sắc.

Nhấn phím MENU, chọn mục [Video System] trong bảng  để điều chỉnh lại.

Xem Lại Hình Trên TV HD

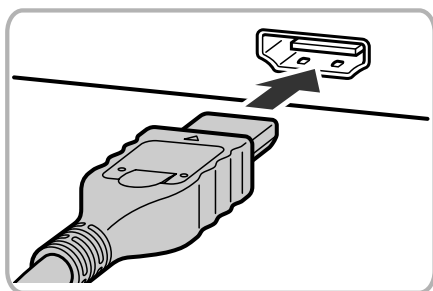
Sử dụng cáp kết nối HDMI HTC-100 (chọn thêm) để kết nối máy chụp hình với TV HD.

1 Tắt máy ảnh và TV.



2 Kết nối máy ảnh với TV.

- Mở nắp đậy cổng kết nối trên máy ảnh và gắn một đầu cáp vào cổng HDMI.
- Gắn đầu còn lại vào cổng HDMI của TV như hình bên.



3 Hiện thị hình.

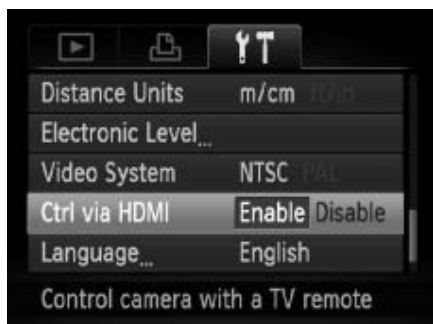
- Thực hiện theo bước 3 - 4 trang 90 để xem hình.



Không có các âm thanh khi thao tác máy.

Sử dụng remote để điều khiển máy chụp hình

Khi kết nối máy chụp hình với ti vi HD, bạn có thể sử dụng remote của ti vi để thực hiện các thao tác và xem lại hình hoặc xem hình với chế độ slideshows. Ở 1 số dòng tivi, có thể bạn cần phải thực hiện một vài cài đặt để sử dụng chức năng này. Hãy xem trong phần hướng dẫn sử dụng tivi.




1 Chọn mục [Ctrl via HDMI].

- Nhấn phím MENU, chọn mục [Ctrl via HDMI] trong bảng **YT**, sau đó sử dụng phím **←** **→** để chọn chế độ [Enable].





2 Kết nối máy ảnh với tivi.

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trang 91 để kết nối máy ảnh với tivi.







3 Hiển thị hình.

- Mở tivi và nhấn phím xem lại  trên máy ảnh.
- ▶ Hình sẽ hiển thị trên tivi (không hiển thị trên màn hình máy chụp hình).

4 Sử dụng remote tivi.

- Nhấn phím   trên remote để chọn hình.
- Nhấn phím OK/Select để hiển thị thanh điều chỉnh. Nhấn phím   để chọn một chế độ và nhấn lại phím OK/Select.

Các chế độ có thể điều khiển bằng remote tivi

| | | |
|---|----------------|--|
|  | Return | Đóng bảng Menu. |
|  | Movie playback | Xem phim (Chỉ xuất hiện khi chọn xem 1 đoạn phim). |
|  | Slideshow | Xem hình tự động. Trong khi xem, bạn có thể sử dụng phím   trên remote để chuyển sang hình khác. |
|  | Index Display | Hiển thị hình ở dạng bảng liệt kê. |
| DISP. | Change Display | Thay đổi chế độ hiển thị thông tin trên màn hình (trang 21) |



- Nếu bạn thực hiện các điều khiển bằng máy chụp hình thì sẽ không thể sử dụng remote tivi để điều khiển máy chụp hình được trừ khi bạn quay trở về chế độ xem từng hình.
- Ở một số loại tivi có thể sẽ không cho phép sử dụng remote để điều khiển máy chụp hình mặc dù chúng có tương thích với đầu HDMI.


Chức Năng Bảo Vệ Hình

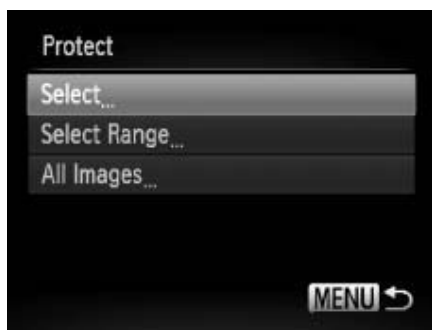
Cho phép cài đặt chế độ bảo vệ cho những hình quan trọng để tránh bị xoá nhầm.

Chọn một chế độ khoá





1 Chọn mục [Protect].

- Nhấn phím MENU, chọn mục [Protect] trong bảng  và nhấn phím FUNC./SET.



2 Chọn một chế độ khoá.

- Sử dụng phím   hoặc phím xoay để chọn một chế độ khoá, sau đó nhấn phím FUNC./SET.
- Nhấn phím MENU để về màn hình bảng cài đặt menu.



Những hình đã khoá sẽ bị xoá khi bạn format lại thẻ nhớ.



Với chức năng xoá hình của máy sẽ không thể xoá được những hình đã được khoá. Nếu muốn xoá, trước hết phải huỷ khoá cho hình đó.



Chế độ chọn từng hình

1 Chọn mục [Select].

- Thực hiện theo bước 2 trang 93 để chọn mục [Select] và nhấn phím FUNC./SET.



2 Chọn hình.

- Sử dụng phím ◀ ▶ hoặc phím xoay để chọn hình cần khoá và nhấn phím FUNC./SET.
- ▶ Trên màn hình xuất hiện biểu tượng .
- Biểu tượng  sẽ mất đi khi nhấn lại phím FUNC./SET.
- Thực hiện lại các bước trên để cài đặt cho những hình tiếp theo.

3 Khóa hình.

- Nhấn phím MENU, trên màn hình xuất hiện bảng xác định cài đặt.
- Sử dụng phím ◀ ▶ hoặc phím xoay để chọn mục [OK] và nhấn phím FUNC./SET.



Hình sẽ không được khóa bảo vệ nếu bạn chọn sang một chế độ chụp khác hoặc tắt máy khi chưa thực hiện xong bước thứ 3 bên trên.

Chế độ chọn theo vùng

1 Chọn mục [Select Range].

- Thực hiện theo bước 2 trang 93 để chọn mục [Select Range], sau đó nhấn phím FUNC./SET.



2 Chọn hình đầu tiên.

- Nhấn phím FUNC./SET.



- Sử dụng phím ← → hoặc phím xoay để chọn hình đầu tiên và nhấn phím FUNC./SET.

3 Chọn hình cuối cùng.

- Nhấn phím → để chọn mục [Last Image] và nhấn phím FUNC./SET.



- Sử dụng phím ← → hoặc phím xoay để chọn hình và nhấn phím FUNC./SET.

- Không thể chọn những hình trước hình được chọn làm hình đầu tiên.





4 Khoá hình.

- Nhấn phím **↓**, chọn mục [Protect] và nhấn phím FUNC./SET.



Sử dụng phím xoay để chọn hình.

Ở bước thứ 2 và 3 bên trên, có thể sử dụng phím xoay để chọn hình đầu tiên và hình cuối cùng cho dãy hình cần khóa.

Chọn tất cả hình



1 Chọn mục [All Images].

- Thực hiện theo bước 2 trang 93 để chọn mục [All Images] và nhấn phím FUNC./SET.

2 Khoá hình.

- Sử dụng phím **↑** **↓** hoặc phím xoay để chọn mục [Protect] và nhấn phím FUNC./SET.



Có thể mở khoá các nhóm hình đã được bảo vệ nếu như chọn mục [Unlock] ở bước 4 trong mục [Select Range] hoặc ở bước thứ 2 ở mục [All Images].


Chức Năng Xoá Hình

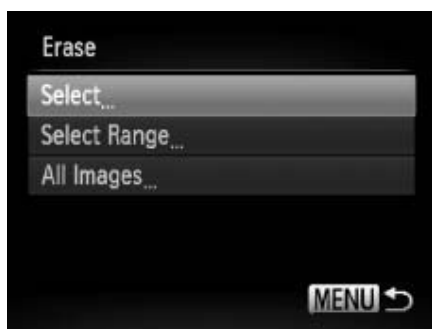
Có thể xoá nhiều hình cùng một lúc. Không thể lấy lại những hình đã xoá. Không thể xoá những hình đã được khoá.

Chọn chế độ xoá hình





1 Chọn mục [Erase].

- Nhấn phím MENU, chọn mục [Erase] trong bảng  và nhấn phím FUNC./SET.



2 Chọn một chế độ xoá.

- Sử dụng phím   hoặc phím xoay để chọn một chế độ khoá, sau đó nhấn phím FUNC./SET.
- Nhấn phím MENU để về màn hình cài đặt menu.



Chọn xoá từng hình

1 Chọn mục [Select].

- Thực hiện theo bước 2 bên trên để chọn mục [Select] và nhấn phím FUNC./SET.



2 Chọn hình cần xoá.

- ▶ Trên màn hình hiển thị dấu  khi thực hiện theo bước 2 trang 94.
- Biểu tượng  sẽ mất đi khi nhấn lại phím FUNC./SET.
- Thực hiện lại các bước trên để chọn thêm



3 Xóa hình.

- Nhấn phím MENU, trên màn hình xuất hiện bảng xác định cài đặt.
- Sử dụng phím ← → hoặc phím xoay để chọn mục [OK] và nhấn phím FUNC./SET.

Chế độ chọn theo vùng

1 Chọn mục [Select Range].

- Thực hiện theo bước 2 trang 97 để chọn mục [Select Range], sau đó nhấn phím FUNC./SET.

2 Chọn hình.

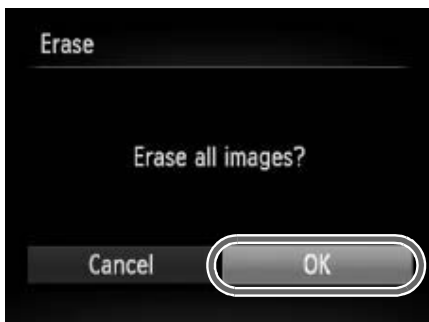
- Thực hiện theo bước 2 và 3 trang 95 để chọn hình.



3 Xoá hình.

- Nhấn phím ↓, chọn mục [Erase] và nhấn phím FUNC./SET.

Chọn tất cả hình



1 Chọn mục [All Images].

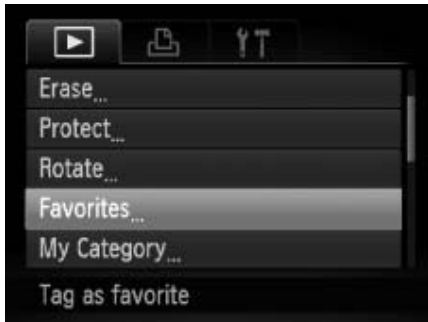
- Thực hiện theo bước 2 trang 97 để chọn mục [All Images] và nhấn phím FUNC./SET.

2 Xoá hình.


- Sử dụng phím ← → hoặc phím xoay để chọn mục [OK] và nhấn phím FUNC./SET.

Đánh Dấu Hình Yêu Thích

Bạn sẽ dễ dàng phân loại khi có đánh dấu hình, và cũng dễ dàng chọn ra để xem lại, xóa hoặc khóa hình.







1 Chọn mục [Favorites].



- Nhấn phím MENU, chọn mục [Favorites] trong bảng  và nhấn phím FUNC./SET.



2 Chọn hình.

- Sử dụng phím   hoặc phím xoay để chọn hình và nhấn phím FUNC./SET.
- ▶ Trên màn hình hiển thị biểu tượng .
- Biểu tượng  sẽ mất đi khi nhấn lại phím FUNC./SET.
- Thực hiện theo các bước bên trên để tiếp tục đánh dấu những hình khác.

3 Cài đặt

- Khi nhấn phím MENU, trên màn hình xuất hiện bảng thông báo xác nhận xóa hình.
- Sử dụng phím   hoặc phím xoay để chọn mục [OK] và nhấn phím FUNC./SET.



Hình sẽ không được đánh dấu nếu bạn thay đổi chế độ chụp hoặc tắt nguồn trước khi thực hiện thao tác trong bước 3.




Nếu bạn đang sử dụng Windows 7 hoặc Windows Vista và khi chuyển những hình đã được đánh dấu sang máy tính, thì chúng sẽ được đánh dấu ở mức 3 sao (★ ★ ★ ☆ ☆) (trừ những hình lưu với file RAW và các đoạn phim).

Chức Năng Cắt Ảnh



Cho phép cắt một phần hình ảnh trong bức hình và lưu thành một hình mới.



1 Chọn mục [Trimming].

- Nhấn phím MENU, chọn mục [Trimming] trong bảng  và nhấn phím FUNC./SET.

2 Chọn hình cần cắt.

- Sử dụng phím   hoặc phím xoay để chọn hình cần cắt và nhấn phím FUNC./SET.

Vùng hình được cắt







Hiển thị vùng hình sẽ cắt

Độ phân giải ảnh sau khi cắt



3 Điều chỉnh vùng hình sẽ cắt.

- ▶ Xuất hiện 1 khung quanh phần hình cần cắt.
- ▶ Hình góc sẽ nằm phía bên trên góc trái và hình được cắt sẽ làm phía bên dưới góc phải.
- Thay đổi kích cỡ khung cắt bằng cách điều chỉnh phím zoom sang trái hoặc phải.
- Sử dụng phím     để di chuyển vị trí khung cắt ảnh.
- Nhấn phím DISP. để thay đổi hướng của khung cắt ảnh.
- Với hình có nhận dạng khuôn mặt chủ thể, sẽ xuất hiện các khung màu xám ở các khuôn mặt trong hình gốc. Có thể sử dụng các khung này để cắt ảnh. Xoay phím xoay để chuyển đổi giữa các khung.
- Nhấn phím FUNC./SET.

4 Lưu hình.

- Sử dụng phím   chọn [OK] để lưu hình.




- Không thể cắt với những hình chụp ở độ phân giải **S**, **W** hoặc **XS**.
- Tỷ lệ chiều dài rộng của hình được cố định ở 4:3
- Độ phân giải của hình được cắt sẽ nhỏ hơn so với hình gốc.

Điều chỉnh Độ Tương Phản (i-Contrast)



Nhận diện những vùng tối ở chủ thể hoặc trên khuôn mặt để điều chỉnh mức sáng tối ưu nhất. Máy cũng tự động hiệu chỉnh mức sắc nét cho hình khi hình đang bị thiếu độ tương phản và lưu lại thành một hình mới. Có thể chọn lựa giữa 4 chế độ điều chỉnh: [Auto], [Low], [Medium], hoặc [High].



1 Chọn [i-Contrast].



- Nhấn phím Menu, chọn mục [i-Contrast] trong bảng  và nhấn phím FUNC./SET.

2 Chọn hình.

- Nhấn phím   hoặc phím xoay để chọn hình cần sửa và nhấn phím FUNC./SET.



3 Chọn một chế độ cài đặt.

- Nhấn phím   hoặc phím xoay để chọn một chế độ điều chỉnh và nhấn phím FUNC./SET.

4 Lưu lại thành một hình mới.

- Sử dụng phím   chọn [OK] để lưu hình.



- Tùy thuộc vào từng hình, hình ảnh có thể bị mờ hoặc không hiệu chỉnh được theo ý muốn.
- Hiệu chỉnh nhiều lần có thể làm giảm chất lượng hình ảnh.



Làm gì khi hình không được hiệu chỉnh theo ý bạn khi ở chế độ [Auto]?

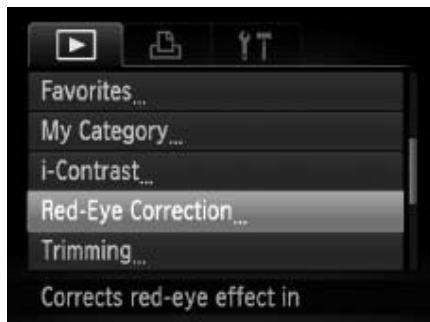
Chọn chế độ [Low], [Medium], hoặc [High] và điều chỉnh hình.




Những hình lưu ở file RAW sẽ không được hiệu chỉnh với chức năng này.

Chức Năng Hiệu Chỉnh Mắt Đỏ



Cho phép hiệu chỉnh mắt đỏ sau đó lưu lại thành một hình mới.



1 Chọn [Red-Eye Correction].

- Nhấn phím Menu, chọn mục [Red-Eye Correction] trong bảng  và nhấn phím FUNC./SET.

2 Chọn hình.





- Sử dụng phím   hoặc phím xoay để chọn hình cần chỉnh.

3 Hiệu chỉnh hình.

- Nhấn phím FUNC./SET.
- ▶ Máy sẽ nhận diện mắt đỏ và 1 khung sẽ xuất hiện tại vùng mắt sẽ được hiệu chỉnh.




4 Lưu lại thành một hình mới.

- Sử dụng các phím     hoặc phím xoay để chọn mục [New file] và nhấn phím FUNC./SET.
- ▶ Hình được lưu lại thành 1 file mới.



- Có thể máy không hiệu chỉnh hết mắt đỏ ở 1 số hình.
- Hình gốc bị mắt đỏ sẽ được thay bằng hình đã được hiệu chỉnh hết mắt đỏ nếu chọn mục [Overwrite] (chép đè) ở bước thứ 4 bên trên.
- Không thể chép đè đối với những hình được khóa bảo vệ.



- Những hình lưu ở file RAW sẽ không được hiệu chỉnh ở chức năng này.
- Có thể hiệu chỉnh mắt đỏ cho những hình ở file  nhưng không thể lưu đè lên file gốc mà phải lưu lại ở 1 file mới.